

Số: 01/PA - UBND

*Cẩm Vân, ngày 01 tháng 02 năm 2021*

**PHƯƠNG ÁN  
PHÒNG TRỪ SÂU BỆNH HẠI TRÊN CÂY TRỒNG CHÍNH  
VỤ CHIÊM XUÂN 2021**

**A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.**

**1. Đặc điểm thời tiết và diễn biến sâu bệnh hại chính năm 2019-2020.**

Năm 2020, sản xuất ngành trồng trọt gặp nhiều khó khăn về điều kiện thời tiết, khí hậu, có nhiều đợt nắng nóng kéo dài, nhiệt độ cao, biên độ nhiệt cao dẫn đến hạn hán ở một số thôn không chủ động được nguồn nước tưới, gây ảnh hưởng đến thời vụ sản xuất. Tình hình sâu, bệnh hại trên cây trồng xuất hiện gây hại nhẹ trên cả 3 vụ.

**2. Kế hoạch sản xuất vụ xuân 2020-2021.**

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất vụ Chiêm Xuân năm 2021 đã được UBND xã triển khai ngày 28/12/2020 với những chủ trương cơ bản cụ thể:

- Tiếp tục chuyên dịch mạnh cơ cấu mùa vụ, với tỷ lệ là 95% các giống xuân muộn và mùa sớm để mở rộng diện tích cây trồng vụ đông.

- Tiếp tục mở rộng vùng lúa năng suất, chất lượng hiệu quả cao, với công tác đẩy mạnh việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất.

- Kế hoạch gieo trồng vụ Chiêm xuân là: 687,80 ha. Trong đó:

Cây lúa: 400 ha. Cây ngô: 86,7 ha. Cây mía 140,6 ha. Rau màu các loại: 34 ha, cây gai xanh 10ha, các cây trồng khác: 11,5 ha.

**B. DỰ BÁO CÁC ĐỐI TƯỢNG DỊCH HẠI TRONG VỤ.**

Căn cứ vào diễn biến các đối tượng dịch hại năm 2020, quy luật phát sinh phát triển và gây hại của các đối tượng dịch hại cùng với diễn biến của điều kiện thời tiết khí hậu đã tham khảo ở khí tượng thủy văn. UBND xã Cẩm Vân dự báo tình hình sâu bệnh hại trên cây trồng chính vụ xuân năm 2021 với các đối tượng dịch hại như sau:

**I. TRÊN CÂY LÚA.**

**1. Sâu hại.**

- **Ốc bươu vàng** gây hại khi lúa mới cấy, gieo sạ - đẻ nhánh, trên ruộng trũng, không tháo cạn nước sau khi thu hoạch.

- **Chuột:** Gây hại, chủ yếu hầu hết ở các giai đoạn phát triển của cây lúa, đặc biệt từ giai đoạn phân hóa đòng trở đi.

- **Bọ xít:** gây hại mạnh hơn trên diện tích lúa trở sớm hoặc trở muộn.

- **Sâu cuốn lá nhỏ:** Gây hại từ giai đoạn mạ, đẻ nhánh đến lúc trở, chú ý giai đoạn từ làm đòng đến trở.

- **Sâu đục thân:** Gây hại trong suốt quá trình sinh trưởng, phát triển của cây lúa, chú ý lúa 2 gây hại mạnh từ giữa tháng 4 đến trung tuần tháng 5.

## 2. Bệnh hại.

- **Khô đầu lá sinh lý:** xuất hiện mạnh vào thời kỳ đầu làm đòng (*thời kỳ khủng hoảng dinh dưỡng*) trên ruộng có biểu hiện thừa đạm thiếu kali.

- **Bệnh khô vằn:** Gây hại vào cuối đẻ nhánh đến cuối vụ trên tất cả các giống, nặng trên lúa thừa đạm, ruộng lầy thụt, hầu bùn.

- **Bệnh đạo ôn:** Bệnh đạo ôn lá phát sinh gây hại trên lúa xuân vào tháng 3, tháng 4 trên các giống lúa nhiễm, đặc biệt gây hại nặng trên những chân ruộng bón thừa đạm, gieo sạ dày.

## II. TRÊN CÂY NGÔ.

- **Chuột:** Gây hại các thời kỳ sinh trưởng của cây.

- **Sâu xám:** Gây hại thời kỳ cây con.

- **Sâu xanh, sâu khoang, Sâu cắn lá nõn, sâu cuốn lá, sâu đục thân, sâu đục bắp:** gây hại từ giai đoạn ngô 3 - 4 lá đến cuối vụ.

- **Rệp:** Phát sinh gây hại từ khi cây ngô xoáy nõn đến khi chín sấp nếu t<sup>0</sup> cao, A<sup>0</sup> thấp.

Khuyến khích sử dụng Biện pháp quản lý IPM, Bắt thủ công là chủ yếu, chỉ sử dụng thuốc hóa học khi mật độ quá cao và tuổi sâu còn nhỏ.

## C. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU.

- Chỉ đạo tốt về thời vụ, cơ cấu giống phù hợp, làm đất tốt, nhất là việc hướng dẫn nông dân chăm bón phân cân đối ngay từ đầu vụ. Trên cơ sở bón đủ lượng đạm, tăng lượng kali để tạo cho cây khỏe, cứng và có đủ sức đề kháng với những sâu bệnh và ứng phó với các điều kiện ngoại cảnh bất lợi khác; Phát động và tổ chức diệt chuột thường xuyên liên tục ngay từ đầu vụ .

- Theo dõi và báo cáo tình hình sâu bệnh hại về UBND huyện, phòng NN & PTNT và Trung tâm DV Nông nghiệp để có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

## D. BỘ THUỐC BVTV CHỌN LỌC ĐỂ CHỈ ĐẠO TRONG VỤ XUÂN NĂM 2021

### I. TRÊN CÂY LÚA

1. **Ốc bươu vàng:** Anhead 12GR, Bolis (6B,12B)...dùng để rải

2. **Chuột:** Bả diệt chuột sinh học, *RatK 2%D, Rat - kill 2%DP* ...

3. **Sâu cuốn lá:** Thuốc có hoạt chất: Indoxacarb, Cypermethrin, Abamectin,... (như: *Prevathon 5SC, Ammate 150SC, Sunset 300WG*,...).

4. **Sâu đục thân:** Thuốc có hoạt chất: Indoxacarb, Cypermethrin, Abamectin, Emamectin Benzoate, Chlorantraniliprole...(như: *Prevathon 5SC, Vitako 40WG, Voliam tango 063SC* ..).

**5. Rầy các loại:** thuốc có hoạt chất: Acetamiprid, Imidacloprid, Pymetrozine, Buprofezin... (như: *Chees 50SC, Apta 300WP, Sutin 50SC, Chatot 600WG, Conphai 10WP, ...*).

**6. Bọ xít dài:** *Fastac 5 EC, Chees 50WP, Apta 300WP, Conphai 10WP ...*

**7. Bệnh khô vằn:** Thuốc có các hoạt chất: Hexaconazole, Validamicil, Cyproconazole, (như: *Help 400SC, Tiptop 250EC, Validacin(3SL, 5SL) Anvil 50SC,...*).

**8. Nhện gié:** *Ortus 5SC, Obamax 25EC, Voliam tango 063SC ...*

**9. Bệnh bạc lá lúa:** *Lobo 8WP, Xantocin 40WP, Totan 200WP, Kasumin 2L, Sansai 20WP....*

**10. Bệnh đạo ôn:** *Bankan 800WP, Kasai-S 92SC, Bump 650WP, Katana 20SC, Beam 75WP, Filia 525SE...*

## **II. TRÊN CÂY NGÔ.**

**1. Sâu xám:** *Virtako 40WG, Prevathon 5SC,....*

**2. Sâu đục thân, đục bắp:** *Prevathon 5SC, Vitako 40WG, Voliam tango 0.63SC ...*

**3. Rệp cò:** *Chees 50SC, Apta 300WP, Conphai 10WP, Confidor 100SL Chatot 600WG...*

**4. Sâu xanh, sâu khoang:** *Ammate 150SC, Virtako 300SC; Chief 520WP; Prevathon 5SC...*

**5. Bệnh khô vằn:** thuốc có các hoạt chất: Hexaconazole, Validamicil, Cyproconazole, Propiconazole, Difenôcnazole (như: *Nevo 330EC, Monceren 250SC, Validacin 3SL, Tilt Super 300EC, Calihex 5SC, Anvin 50SC, Amistar Top 325SC ....*).

**6. Bệnh đốm lá:** *Score 250EC, Anvil 50SC, Nativo 700WG, Help 400SC, Nevo 30EC...*

## **E. ĐỀ NGHỊ:**

Trưởng thôn tổ chức tuyên truyền và chỉ đạo kịp thời, hiệu quả đến bà con Nông dân./.

Nơi nhận:

- 8 thôn (T/hiện);

- Lưu: VT, NN

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Duy Vĩnh**

